

Số: 685/BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 08 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách địa phương năm 2024, Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Báo cáo số 5239/BC-UBND ngày 20/11/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSDP năm 2024; Dự toán và phân bổ dự toán NSDP năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo khoá XXI, kỳ họp thứ 8 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 và các Quyết định bổ sung dự toán trong năm của UBND huyện;

Trên cơ sở giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2024 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2024 của UBND tỉnh, UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2024 với những nội dung như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NSDP NĂM 2024

A. THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (Chi tiết biểu 01 kèm theo)

Dự toán giao thu ngân sách địa phương 1.101 tỷ 150 triệu đồng, ước thực hiện đạt 1.382 tỷ 877 triệu đồng, đạt 125,6% dự toán, tăng 24% so với thực hiện năm 2023. Cụ thể như sau:

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Dự toán giao 55 tỷ đồng, ước thực hiện 70 tỷ đồng, đạt 127,3% dự toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2023. Trong đó thu ngân sách huyện hưởng, ước thực hiện 64 tỷ 935 triệu đồng, đạt 127,3% dự toán, tăng 12,9% so với thực hiện năm 2023. Chi tiết ước thực hiện các khoản thu như sau:

1. Thu từ khu vực kinh tế quốc doanh: Dự toán giao 1 tỷ đồng, ước thực hiện 1 tỷ 335 triệu đồng, đạt 133,5% dự toán, tăng 16,2% so với thực hiện năm 2023.

2. *Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh*: Dự toán giao 20 tỷ 300 triệu đồng, ước thực hiện 30 tỷ 175 triệu đồng, đạt 148,6% dự toán, tăng 47,3% so với thực hiện năm 2023.

3. *Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước*: Dự toán giao 2 tỷ 700 triệu đồng, ước thực hiện 3 tỷ đồng, đạt 111,1% dự toán, giảm 0,8% so với thực hiện năm 2023.

4. *Lệ phí trước bạ*: Dự toán giao 6 tỷ 200 triệu đồng, ước thực hiện 8 tỷ đồng, đạt 129% dự toán, tăng 4,6% so với thực hiện năm 2023.

5. *Thuế thu nhập cá nhân*: Dự toán giao 2 tỷ 450 triệu đồng, ước thực hiện 2 tỷ 500 triệu đồng, đạt 102% dự toán, tăng 9,7% so với thực hiện năm 2023.

6. *Phí và lệ phí*: Dự toán giao 1 tỷ 600 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 600 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 2,4% so với thực hiện năm 2023.

7. *Thu tiền sử dụng đất*: Dự toán giao 14 tỷ đồng, ước thực hiện 16 tỷ đồng, đạt 114,3% dự toán, giảm 6,7% so với thực hiện năm 2023.

8. *Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước*: Dự toán giao 3 tỷ 500 đồng, ước thực hiện 3 tỷ 500 triệu đồng đạt 100% dự toán, giảm 12,1% so với thực hiện năm 2023.

9. *Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*: Dự toán giao 150 triệu đồng, ước thực hiện 270 triệu đồng, đạt 180% dự toán, giảm 6,6% so với thực hiện năm 2023.

10. *Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản*: Dự toán giao 100 triệu đồng, ước thực hiện 100 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 37,5% so với thực hiện năm 2023.

11. *Thu khác ngân sách*: Dự toán giao 3 tỷ đồng, ước thực hiện 3 tỷ 520 triệu đồng, đạt 117,3% dự toán, giảm 26,1% so với thực hiện năm 2023.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

Dự toán giao 1.050 tỷ 150 triệu đồng, ước thực hiện 1.163 tỷ 420 triệu đồng, đạt 110,8% dự toán, tăng 21,3% so với thực hiện năm 2023. Bao gồm:

1. Thu bổ sung cân đối

Dự toán giao 778 tỷ 482 triệu đồng, ước thực hiện 778 tỷ 482 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 14,1% so với thực hiện năm 2023.

2. Thu bổ sung có mục tiêu

Dự toán giao 271 tỷ 668 triệu đồng, ước thực hiện 384 tỷ 938 triệu đồng, đạt 141,7% dự toán, tăng 38,8% so với thực hiện năm 2023.

III. Thu chuyển nguồn

Thu chuyển nguồn 144 tỷ 366 triệu đồng, tăng 57,1% so với năm 2023.

IV. Thu kết dư

Thu kết dư 10 tỷ 156 triệu đồng, tăng 8.731,3% so với năm 2023.

B. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (Chi tiết biểu 02 kèm theo)

Dự toán chi ngân sách địa phương 1.101 tỷ 150 triệu đồng, ước thực hiện đạt 1.225 tỷ 927 triệu đồng, đạt 111,3% dự toán, tăng 10,9% so với thực hiện năm 2023. Chi tiết ước thực hiện các khoản chi như sau:

I. Chi cân đối ngân sách

Dự toán giao 829 tỷ 482 triệu đồng, ước thực hiện 897 tỷ 590 triệu đồng, đạt 108,2% dự toán, tăng 13,7% so với thực hiện năm 2023. Bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển

Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện 39 tỷ 51 triệu đồng, đạt 106,6% dự toán, giảm 17,8% so với thực hiện năm 2023 (đã bao gồm giải ngân tạm ứng năm 2023 chuyển sang). Trong đó:

+ Chi đầu tư từ XDCB vốn trong nước: Ước thực hiện 23 tỷ 782 triệu đồng, đạt 98,9% dự toán, giảm 22,6% so với thực hiện năm 2023.

+ Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: Ước thực hiện 13 tỷ 620 triệu đồng, đạt 108,1% dự toán, tăng 4,6% so với thực hiện năm 2023.

+ Chi đầu tư từ nguồn tăng thu thực hiện năm 2023: Ước thực hiện 443 triệu đồng.

+ Chi đầu tư từ thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước (Ghi thu, ghi chi tiền thuê đất nhà đầu tư ứng trước giải phóng mặt bằng): Ước thực hiện 1 tỷ 206 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên

Chi thường xuyên: Ước thực hiện 858 tỷ 539 triệu đồng, đạt 110,6% dự toán, tăng 15,8% so với thực hiện năm 2023. Tăng so với dự toán giao đầu năm là do trong năm ngân sách tỉnh bổ sung cho huyện để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh như: chính sách tinh giản biên chế; kinh phí tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 chiến thắng Điện Biên Phủ; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp; kinh phí mua sắm thiết bị dạy và học; các chính sách an sinh xã hội. Đồng thời tăng chi từ nguồn chi khác, dự phòng ngân sách huyện, kết dư và tăng chi chuyển nguồn từ năm trước sang.

Trong đó:

- *Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề*: Ước thực hiện 523 tỷ 946 triệu đồng, đạt 104,1% dự toán, tăng 13,7% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp khoa học công nghệ*: Ước thực hiện 415 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 31,7% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi quốc phòng*: Ước thực hiện 9 tỷ 720 triệu đồng, đạt 112% dự toán, giảm 18,4% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi an ninh*: Ước thực hiện 9 tỷ 771 triệu đồng, đạt 159,2% dự toán, tăng 34,8% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp y tế*: Ước thực hiện 315 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 70,3% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp Văn hoá - Thông tin*: Ước thực hiện 4 tỷ 971 triệu đồng, đạt 114,1% dự toán, tăng 40,3% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp Truyền thanh - truyền hình*: Ước thực hiện 3 tỷ 277 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 12,5% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp thể thao*: Ước thực hiện 615 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 0,3% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp môi trường*: Ước thực hiện 9 tỷ đồng, đạt 128,6% dự toán, tăng 103,6% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi sự nghiệp kinh tế*: Ước thực hiện 82 tỷ 525 triệu đồng, đạt 164,7% dự toán, tăng 24,1% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi quản lý Hành chính, Đảng, Đoàn thể*: Ước thực hiện 148 tỷ 267 triệu đồng, đạt 113% dự toán, tăng 18,2% so với thực hiện năm 2023.

- *Chi bảo đảm xã hội*: Ước thực hiện 65 tỷ 717 triệu đồng, đạt 114,9% dự toán, tăng 15,8% so với thực hiện năm 2023.

*** Tình hình phân bổ chi khác**

- Chi khác ngân sách năm 2024 là 3 tỷ 674 triệu đồng

- Số đã phân bổ cho các nhiệm vụ: 3 tỷ 674 triệu đồng.

+ Quốc phòng: 257 triệu đồng.

+ An ninh: 1 tỷ 93 triệu đồng.

+ Chi các hoạt động kinh tế: 1 tỷ 67 triệu đồng.

+ Chi quản lý Hành chính, Đảng, Đoàn thể: 1 tỷ 257 triệu đồng.

*** Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách**

- Tổng nguồn dự phòng ngân sách năm 2024 là 16 tỷ 590 triệu đồng.

- Số đã phân bổ sử dụng cho các đơn vị, các xã, thị trấn: 12 tỷ 239 triệu đồng, gồm:

+ Khắc phục hậu quả thiên tai: 10 tỷ 613 triệu đồng. Trong đó: Tiếp chi 08 công trình là 3 tỷ 758 triệu đồng; khởi công mới 11 công trình là 6 tỷ 500 triệu đồng; hót sạt trên địa bàn các xã, thị trấn là 355 triệu đồng.

+ Các nhiệm vụ cần thiết khác: 1 tỷ 626 triệu đồng.

- Số còn lại (Dự kiến phân bổ để khắc phục hậu quả thiên tai và các nhiệm vụ cần thiết khác) là 4 tỷ 351 triệu đồng.

(Chi tiết biểu số 05 kèm theo)

II. Chi chương trình mục tiêu quốc gia

Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: Ước thực hiện 326 tỷ 503 triệu đồng, đạt 121% dự toán, tăng 105,4% so với thực hiện năm 2023. Tăng so với

dự toán giao đầu năm là do trong năm ngân sách tỉnh bổ sung cho huyện và tăng chi chuyển nguồn từ năm trước sang. Trong đó:

- Vốn đầu tư: Ước thực hiện 132 tỷ 659 triệu đồng, đạt 108,6% dự toán, tăng 61% so với thực hiện năm 2023.

- Vốn sự nghiệp: Ước thực hiện 193 tỷ 844 triệu đồng, đạt 131,2% dự toán, tăng 153,2% so với thực hiện năm 2023.

Chi tiết từng Chương trình MTQG như sau:

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ước thực hiện 241 tỷ 396 triệu đồng, đạt 117,6% dự toán, tăng 95,5% so với thực hiện năm 2023.

+ Vốn đầu tư: Ước thực hiện 115 tỷ 863 triệu đồng, đạt 110% dự toán, tăng 55,6% so với thực hiện năm 2023.

+ Vốn sự nghiệp: Ước thực hiện 125 tỷ 533 triệu đồng, đạt 125,6% dự toán, tăng 156% so với thực hiện năm 2023.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Ước thực hiện 67 tỷ 332 triệu đồng, đạt 137,6% dự toán, tăng 148,8% so với thực hiện năm 2023.

+ Vốn đầu tư: Ước thực hiện 3 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

+ Vốn sự nghiệp: Ước thực hiện 64 tỷ 332 triệu đồng, đạt 140% dự toán, tăng 137,7% so với thực hiện năm 2023.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Ước thực hiện 17 tỷ 775 triệu đồng, đạt 113,9% dự toán, tăng 110,6% so với thực hiện năm 2023

+ Vốn đầu tư: Ước thực hiện 13 tỷ 796 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 73,2% so với thực hiện năm 2023.

+ Vốn sự nghiệp: Ước thực hiện 3 tỷ 979 triệu đồng, đạt 219,8% dự toán, tăng 741,2% so với thực hiện năm 2023.

III. Chi thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ khác

Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ khác (vốn sự nghiệp): Ước thực hiện 1 tỷ 834 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 44,2% so với thực hiện năm 2023. Trong đó:

- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: Ước thực hiện 1 tỷ 650 triệu đồng, đạt 100% dự toán giảm 48,3% so với thực hiện năm 2023.

- Kinh phí thực hiện đảm bảo trật tự ATGT: Ước thực hiện 184 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 93,7% so với thực hiện năm 2023.

C. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NSDP NĂM 2024

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về công tác quản lý, chỉ đạo

- Về thu ngân sách:

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2024 (Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND huyện Tuần Giáo). Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2024 theo Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên và các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2024 để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao.

Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo Chi cục Thuế triển khai đồng bộ, tích cực các giải pháp quản lý thuế, quản lý chặt chẽ công tác kê khai, nộp thuế, chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động doanh nghiệp, các nguồn thu phát sinh trên địa bàn để triển khai các giải pháp phù hợp để thu, nộp ngân sách nhà nước kịp thời. Đồng thời đôn đốc các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu hồi của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh. Nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan Kiểm toán, Thanh tra.

- Về chi ngân sách:

+ Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định.

+ Đảm bảo kinh phí chi trả chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức và các chính sách an sinh xã hội.

2. Về nhiệm vụ thu ngân sách

Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện 1.382 tỷ 877 triệu đồng, đạt 125,6% dự toán, tăng 24% so với thực hiện năm trước do tăng thu thực hiện trên địa bàn và tỉnh bổ sung có mục tiêu trong năm để thực hiện các nhiệm vụ, chính sách.

Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 70 tỷ đồng, đạt 127,3% dự toán, trong đó thu ngân sách huyện hưởng ước thực hiện 64 tỷ 935 triệu đồng, đạt 127,3% dự toán. Toàn bộ các chỉ tiêu thu đều đạt và vượt dự toán giao, một số chỉ tiêu tăng cao như: Thu từ kinh tế ngoài quốc doanh (tăng 48,6% dự toán), lệ phí trước bạ (tăng 29% dự toán), thu tiền sử dụng đất (tăng 14,3%), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (tăng 80% dự toán).

Bên cạnh những khoản thu đạt và vượt dự toán giao vẫn còn 01 khoản thu khác ngân sách huyện hưởng không đạt dự toán giao, nguyên nhân khoản thu này được hình thành từ các khoản thu không cố định như thu phạt, thu tịch thu, thu hồi các khoản chi năm trước...

Về thu ngân sách trên địa bàn các xã, thị trấn: Dự ước 19 xã, thị trấn hoàn thành dự toán giao năm 2024. Kết quả thu của các xã, thị trấn đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ thu trên địa bàn của huyện và đáp ứng nhu cầu chi của địa phương.

3. Về chi ngân sách và quản lý điều hành nhiệm vụ chi ngân sách

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã làm tốt công tác rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách, đúng dự toán được duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí hội nghị, công tác phí.

Chi ngân sách địa phương năm 2024 ước thực hiện 1.225 tỷ 927 triệu đồng, đạt 111,3% dự toán, cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo; kịp thời chủ động điều chuyển nguồn vốn đầu tư công phù hợp với năng lực, tiến độ giải ngân thanh toán của từng công trình, dự án.

Bên cạnh những mặt làm được tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp (bao gồm cả chuyển nguồn) chưa đạt theo kỳ vọng (đạt 62%), nguyên nhân mặc dù huyện Tuần Giáo được tỉnh lựa chọn thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025 theo Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội nhưng vẫn còn một số bất cập, vướng mắc trong phân cấp về thẩm quyền.

II. Về các dự án, công trình đầu tư

- Kế hoạch vốn các nguồn vốn (bao gồm cả vốn do tỉnh quản lý) năm 2024: 311.185 triệu đồng.

- Khối lượng thực hiện: 304.975 triệu đồng.

- Giá trị giải ngân: 302.934 triệu đồng, đạt 97% kế hoạch vốn.

III. Tình hình quyết toán dự án hoàn thành

Tình hình quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện, xã: Tổng số dự án công trình đã được phê duyệt quyết toán là 70 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt quyết toán là 144 tỷ 589 triệu đồng.

Công tác quyết toán dự án hoàn thành mặc dù đã có chuyển biến so với những năm trước, tuy nhiên công tác lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của các chủ đầu tư chưa được quan tâm đúng mức đặc biệt là các xã, thị trấn. Nguyên nhân năng lực quản lý của các xã, thị trấn còn chưa đạt yêu cầu, lưu trữ hồ sơ chưa khoa học.

PHẦN THỨ HAI

DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSDP NĂM 2025

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế -

xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027.

UBND huyện báo cáo dự toán thu, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025 như sau:

A. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ

I. Về thu ngân sách

Căn cứ Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2025; Quyết định quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 của UBND tỉnh Điện Biên.

II. Về chi ngân sách

Căn cứ Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2025; Quyết định quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

1. Chi đầu tư cân đối

Chi đầu tư cân đối phân bổ tối thiểu bằng mức dự toán UBND tỉnh giao, gồm:

- Chi từ 30% nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương do ngân sách huyện quản lý theo phân cấp quy định tại Nghị quyết số 26/2020/NQ-CP ngày 10/11/2020 của HĐND tỉnh: 24 tỷ 526 triệu đồng.

- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất theo phân cấp: Sử dụng 90% số thu (đã bao gồm 90% số giao tăng thu tiền sử dụng đất so với tỉnh giao) để thực hiện chi đầu tư cho các công trình, dự án: 16 tỷ 200 triệu đồng.

- Ghi thu, ghi chi tiền bồi thường giải phóng mặt bằng nhà đầu tư ứng trước: 1 tỷ 206 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên cân đối

2.1. Quỹ lương theo biên chế có mặt tháng 11 năm 2024 và mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/ tháng làm căn cứ phân bổ dự toán cho các đơn vị, các xã, thị trấn.

2.2. Định mức chi thường xuyên khác (đã bao gồm tiết kiệm 10%)

* Đối với ngân sách cấp huyện

- Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (kể cả công chức được biệt phái) là 25 triệu đồng/ biên chế/ năm. Đối với công chức được giao thêm nhiệm vụ là 10 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Hội người cao tuổi: Hỗ trợ mức 20 triệu đồng/ người/ năm.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công (đơn vị nhóm 4), chi thường xuyên khác khi giao đã tính số thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công (sử dụng NSNN và không sử dụng NSNN):

+ Sự nghiệp văn hóa, truyền thanh truyền hình, thể dục thể thao: 22 triệu đồng/ biên chế/ năm.

+ Sự nghiệp kinh tế (Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp): 20 triệu đồng/ biên chế/ năm.

+ Sự nghiệp đào tạo:

+/ Trung tâm chính trị: 25 triệu đồng/ biên chế/ năm.

+/ Trung tâm GDNN-GDTX: 20 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Nguồn thu phí được để lại theo quy định: Sử dụng tối thiểu 40% thực hiện cải cách tiền lương.

* Đối với ngân sách xã

Ngân sách xã đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương là 83%, chi thường xuyên khác là 17% (*Tính từ đầu thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022, phân chia nhóm xã, thị trấn theo một số tiêu chí về khoảng cách, số bản*).

2.3. Các nội dung chi phân bổ tối thiểu bằng mức dự toán UBND tỉnh giao, gồm:

- Sự nghiệp giáo dục: 636 tỷ 259 triệu đồng (đã bao gồm tiết kiệm 10%).

- Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: 7 tỷ 726 triệu đồng.

- Sự nghiệp kinh tế:

+ Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp: 869 triệu đồng.

+ Chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 7 tỷ 552 triệu đồng.

+ Chính sách miễn thu thủy lợi phí: 2 tỷ 456 triệu đồng.

+ Tối thiểu 10% số thu tiền sử dụng đất (đã bao gồm 10% số giao tăng thu tiền sử dụng đất so với tỉnh giao) và tiền thuê đất thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 2 tỷ 29 triệu đồng.

- Chi đảm bảo xã hội gồm chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, chính sách người có uy tín, chính sách hỗ trợ tiền điện: 67 tỷ 486 triệu đồng.

3. Dự phòng ngân sách

Dự phòng ngân sách bố trí 2% (đã bao gồm 2% do tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất) với số tiền 20 tỷ 685 triệu đồng.

4. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên

Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên được phân bổ theo từng chương trình, nguồn vốn bằng mức dự toán UBND tỉnh giao: 101 tỷ 980 triệu đồng, gồm:

- Các chương trình mục tiêu quốc gia: 101 tỷ 314 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 475 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT: 191 triệu đồng.

B. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Chi tiết biểu số 01 kèm theo)

Tổng thu ngân sách địa phương 1.136 tỷ 41 triệu đồng. Chi tiết như sau:

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 62 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách huyện được hưởng: 57 tỷ 300 triệu đồng. Bao gồm:

1. Thu từ kinh tế quốc doanh: 1 tỷ 050 triệu đồng.
2. Thu từ khu vực CTN - ngoài quốc doanh: 21 tỷ 400 triệu đồng.
3. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 3 tỷ đồng.
4. Lệ phí trước bạ: 7 tỷ đồng.
5. Thuế thu nhập cá nhân: 2 tỷ 460 triệu đồng.
6. Phí và lệ phí: 1 tỷ 600 triệu đồng.
7. Thu tiền sử dụng đất: 18 tỷ đồng.
8. Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 3 tỷ 500 triệu đồng.
9. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 290 triệu đồng.
10. Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản: 100 triệu đồng.
11. Thu khác ngân sách: 3 tỷ 600 triệu đồng.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 1.078 tỷ 741 triệu đồng, bao gồm:

1. Bổ sung cân đối: 976 tỷ 761 triệu đồng.
2. Bổ sung có mục tiêu: 101 tỷ 980 triệu đồng.

C. DỰ TOÁN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NSDP 2025:

(Chi tiết biểu số 03, số 04 kèm theo)

Tổng chi ngân sách địa phương: 1.136 tỷ 41 triệu đồng, phân bổ như sau:

I. Chi cân đối ngân sách

Chi cân đối ngân sách: 1.034 tỷ 61 triệu đồng

1. Chi đầu tư phát triển

Chi đầu tư phát triển: 41 tỷ 932 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 24 tỷ 526 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 16 tỷ 200 triệu đồng.

- Ghi thu, ghi chi tiền thuê đất nhà đầu tư ứng trước giải phóng mặt bằng: 1 tỷ 206 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên

Chi thường xuyên: 971 tỷ 444 triệu đồng, gồm:

- 2.1. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 643 tỷ 985 triệu đồng.
- 2.2. Chi quốc phòng: 9 tỷ 789 triệu đồng.
- 2.3. Chi an ninh: 9 tỷ 244 triệu đồng.
- 2.4. Chi sự nghiệp y tế: 315 triệu đồng.
- 2.5. Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin: 4 tỷ 951 triệu đồng.
- 2.6. Chi sự nghiệp truyền thanh - truyền hình: 3 tỷ 703 triệu đồng.
- 2.7. Chi sự nghiệp thể dục - thể thao: 741 triệu đồng.
- 2.8. Chi sự nghiệp môi trường: 9 tỷ 220 triệu đồng.
- 2.9. Chi sự nghiệp kinh tế: 45 tỷ 241 triệu đồng.
- 2.10. Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 167 tỷ 605 triệu đồng.
- 2.11. Chi lương hưu và đảm bảo xã hội: 74 tỷ 580 triệu đồng.
- 2.12. Chi khác ngân sách: 2 tỷ 70 triệu đồng.

3. Dự phòng ngân sách

Dự phòng ngân sách: 20 tỷ 685 triệu đồng.

II. Chi các chương trình mục tiêu

Chi các chương trình mục tiêu: 101 tỷ 980 triệu đồng.

1. Chi các chương trình mục tiêu quốc gia

Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: 101 tỷ 314 triệu đồng.

- Vốn đầu tư: 98 tỷ 744 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp: 2 tỷ 570 triệu đồng.

1.1. Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Vốn đầu tư: 76 tỷ 540 triệu đồng.

1.2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

- Vốn đầu tư: 11 tỷ đồng.

1.3. Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới

- Vốn đầu tư: 11 tỷ 204 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp: 2 tỷ 570 triệu đồng.

2. Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ và các chương trình mục tiêu (vốn sự nghiệp)

Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ và các chương trình mục tiêu: 666 triệu đồng

- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 475 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 191 triệu đồng.

PHẦN THỨ BA

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NSDP NĂM 2025

I. Về thu ngân sách

Dự toán thu năm 2025 giao cho các đơn vị là mức tối thiểu; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế trên từng địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm 2024 và các chế độ, chính sách hiện hành phân đầu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước, đảm bảo mức phân đầu cao hơn dự toán thu ngân sách UBND huyện giao. Để đạt được mục tiêu đó cần tập trung chỉ đạo tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Các cơ quan, đơn vị được giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thu, tiến hành tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách 2024, làm rõ những tồn tại, nguyên nhân, những khoản còn nợ đọng, các khoản thu còn bỏ sót, đề ra những giải pháp tích cực, tăng cường công tác quản lý, điều hành thu, tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế, nhằm đảm bảo thực hiện vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách được cấp có thẩm quyền giao năm 2025.

2. Cơ quan Thuế cần tăng cường phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng (Công an, Quản lý thị trường) đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, chống hàng giả, gian lận thương mại đặc biệt là trước, trong và sau dịp tết Nguyên đán... kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thu hồi kịp thời các khoản thu theo kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán; theo dõi, phân loại các khoản nợ, đôn đốc, xử lý các khoản nợ đọng theo quy định của Luật xử lý nợ đọng thuế, tích cực phối hợp với các cơ quan tổng hợp, các cơ quan trong hệ thống, các chủ đầu tư để nắm bắt tình hình thanh toán của các doanh nghiệp, có biện pháp thu nợ kịp thời. Tăng cường theo dõi kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện ngay các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế để chấn chỉnh kịp thời, chống thất thu thuế.

3. Trung tâm văn hóa - truyền thanh và truyền hình, phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, từng bước nâng cao ý thức tuân thủ, tự giác trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật về thuế.

4. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, tăng nguồn thu cho ngân sách.

5. Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp GCNQSD đất; tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

6. Các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý, theo dõi các hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ thi công các dự án, công trình để tăng nguồn thu từ thuế tài nguyên.

7. Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi, hiệu quả và nộp thuế cho nhà nước.

II. Về tổ chức điều hành nhiệm vụ chi ngân sách

1. Nhiệm vụ chi đầu tư

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản trên cơ sở kế hoạch vốn giao, đảm bảo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, giao Phòng Tài chính và Kế hoạch chủ trì phối hợp với Kho bạc nhà nước huyện và các đơn vị có liên quan định kỳ rà soát lại các dự án, công trình đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân báo cáo UBND huyện trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện điều chuyển sang cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn, hạn chế việc hủy bỏ vốn.

- Kho bạc nhà nước huyện tiếp tục tập trung, bám sát, triển khai hiệu quả các văn bản quy định, hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ thanh toán; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán ngân sách góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ tại địa phương.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng khảo sát giá vật liệu xây dựng sát với tình hình thực tế của huyện gửi Sở Tài chính nhằm tránh lãng phí trong công tác quản lý chi phí của các dự án đầu tư.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ chủ đầu tư đẩy mạnh công tác lập quyết toán dự án hoàn thành trình thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý vốn đầu tư, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Đẩy mạnh các hoạt động giám sát, kiểm tra quản lý chất lượng xây dựng, chú trọng vai trò giám sát cộng đồng trong quá trình thực hiện các dự án.

2. Nhiệm vụ chi thường xuyên

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của tỉnh về tổ chức thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách, trên tinh thần triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chỉ chuyển nguồn các khoản chi thực sự cần thiết theo quy định của pháp luật,

kiên quyết không thực hiện việc chuyển nguồn đối với các nhiệm vụ do chủ quan các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chậm.

- Đối với chi bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công thực hiện theo Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công.

- Đối với mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

- Trong chi tiêu thường xuyên: Giảm tối đa cả về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, tiếp khách; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; thực hành tiết kiệm chi thường xuyên gắn liền với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được huyện giao. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương.

- Phòng Tài chính và Kế hoạch có trách nhiệm theo dõi sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn để xử lý các nhu cầu bức thiết về an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng quy trình, khẩn trương rà soát, quyết định công nhận các đối tượng được thụ hưởng chính sách, đảm bảo các hồ sơ thủ tục thanh toán để trong thời gian sớm nhất các chính sách được thực hiện đúng đối tượng, khách quan và công bằng. Đặc biệt là việc thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng là người nghèo, hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

III. Quản lý điều hành ngân sách

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách:

+ Nếu vượt thu (phần ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp) so với dự toán cấp trên giao, sử dụng tối thiểu 70% (không bao gồm số thu tiền sử dụng đất) để tăng nguồn thực hiện cải cách tiền lương. Phần còn lại báo cáo HĐND cùng cấp để xử lý những nhiệm vụ cần thiết, cấp bách; các nhiệm vụ phát sinh chưa có nguồn thực hiện trong năm.

+ Nếu giảm thu so với dự toán được giao, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án điều chỉnh để sắp xếp, giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm đình hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết.

+ Tăng cường quản lý chi cho đầu tư xây dựng; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cần kịp thời tháo gỡ khó khăn tồn tại đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Những dự án thực hiện không đảm bảo đúng tiến độ cần sớm điều chỉnh, chuyển vốn cho những dự án có khả năng hoàn thành để phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao.

+ Chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đánh giá, phân loại các đơn vị sự nghiệp để có cơ chế chính sách tài chính phù hợp.

IV. Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực và hiệu quả của bộ máy nhà nước

- Thực hiện các trình tự thủ tục cải cách hành chính đã ban hành, đơn giản hoá thủ tục trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, đã được UBND tỉnh ban hành cụ thể đối với các cấp các ngành; thực hiện tốt các quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.

- Thực hiện tốt việc công khai dự toán 2025 và quyết toán thu, chi ngân sách năm 2024 ở các cấp ngân sách và tất cả các đơn vị dự toán theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước ở các đơn vị sử dụng ngân sách. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý của các cơ quan, đơn vị, các quỹ tài chính. Phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan kiểm tra để tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra cũng như tránh bỏ sót đối tượng cần kiểm tra. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng không để thất thoát ngân sách.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, trình Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Điện Biên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Cẩm Hồng